

Số: 67 /2023/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 17 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ngọc.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đông

2. Bà Nguyễn Thị Cúc.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào Hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 337/2022/TLST-HNGĐ ngày 27/10/2022 về việc “Tranh chấp ly hôn”

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thu T, sinh năm 1987; Trú tại: Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Đỗ Xuân Th, sinh năm 1979; HKTT: Phúc Tân, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội; Trú tại: chung cư Hope Residence, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự:

2.1. Về tình cảm: Chị Phạm Thu T và anh Đỗ Xuân Th thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Xác nhận chị Phạm Thu T và anh Đỗ Xuân Th có 01 con chung là cháu Đỗ Phạm Bảo K, sinh ngày 25/9/2020. Chị T và anh Th thống nhất thỏa thuận:

Giao cháu Đỗ Phạm Bảo K cho chị Phạm Thu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau ly hôn.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh Th đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Th cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Th có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Phạm Thu T và anh Đỗ Xuân Th thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) được trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 131984 ngày 27/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND Q.Long Biên;
- Cơ quan THADS Q. Long Biên;
- UBND phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội (Nơi ĐKKH)
- Các đương sự;
- Lưu HS+VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐẶNG VĂN NGỌC

